

Số: **61/2022/QĐST-HNGĐ**

QO, ngày 15 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số: 53/2022/TLST-HNGĐ ngày 05/4/2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị H**, sinh năm 1989, HKTT: Thôn DB, xã DX, huyện QO, thành phố Hà Nội, nơi ở hiện nay: Xóm VM, xã QT, thành phố HB, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Anh **Bùi Văn T**, sinh năm 1976, HKTT và nơi ở: Thôn DB, xã DX, huyện QO, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/4/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hôn nhân: Chị **Hoàng Thị H** và anh **Bùi Văn T** thuận tình ly hôn;
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

2.1. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Bùi Thị Cẩm N, sinh 17/5/2007 và Bùi HP, sinh 28/5/2009. Ly hôn chị H và anh T thỏa thuận: Giao con Bùi Thị Cẩm N và Bùi HP cho anh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có quyết định thay đổi khác. Chị H có quyền đi lại thăm hỏi, chăm sóc và giáo

dục con chung không ai được ngăn cản.

2.2. Về góp phí tổn nuôi con: Chị H tự nguyện góp phí tổn nuôi con cho anh T 2.000.000 đồng/01tháng/02 con, thời gian góp phí tổn nuôi con tính từ tháng 04/2022 cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

2.3. Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay, cho vay tài sản của vợ chồng: Tự thỏa thuận và không yêu cầu toà giải quyết.

3. Về án phí: Chị H tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số: 0000237 ngày 05/4/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện QO, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Quốc Oai;
- Chi cục THADS huyện QO;
- UBND xã Trường Yên, H Chương Mỹ;
- UBND xã ĐX, H. QO;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Trí